

Số: 141/2022/QĐCNTTLH

K, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T, anh Lê Thanh X.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1990

Anh Lê Thanh X - sinh năm 1988

Đều trú tại: thôn Tây 1, xã S, huyện K, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T, anh Lê Thanh X.

- Về con chung: Giao 03 con chung Lê Khôi Nguyên - sinh ngày 12/9/2014, Lê Việt Khôi - sinh ngày 18/4/2017 và Lê Hoàng Thiên Di - sinh ngày 28/4/2022 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh X cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng/01 con chung, bắt đầu từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh X có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong trường hợp cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: tự thỏa thuận, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về nợ chung*: không có.
- *Về các vấn đề khác*: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện K;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện K;
- UBND Vĩnh Thái - thành phố NT – tỉnh H (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Kim Vinh